

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THIỆU HÓA  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Đạt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Dũng Tấn; Nghề nghiệp: Hưu trí;

- Ông Lê Minh Nhân; Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn B**, sinh ngày 25/5/2003; Tên gọi khác: Không; Tại: Xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: Thôn TT1, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Niêm và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Chưa; Con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H (Là mẹ bị cáo), sinh năm 1976; Trú tại: Thôn TT1, xã Thiệu TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Ông Nguyễn Đình L (Đã chết), sinh năm 1977; Nơi ĐKKHKT: Thôn LĐ, xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1980 (Là em ruột của ông Nguyễn Đình L (Đã chết)); Trú tại: Thôn LĐ, xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

*Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự:* Bà Nguyễn Thị Quế – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Ngô Văn Q, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn TĐ, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

**Những người làm chứng:**

- Anh Ngô Minh Q, sinh ngày 07/3/2006; Trú tại: Thôn TĐ, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của Ngô Minh Q: Ông Ngô Văn Q (Là bố), sinh năm 1981; Trú tại: Thôn TĐ, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Lê Văn D, sinh ngày 07/10/2004; Trú tại: Thôn Thành Sơn, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của Lê Văn D: Bà Đỗ Thị Hà (Là mẹ), sinh năm 1972; Trú tại: Thôn Thành Sơn, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Xuân H1, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Thành Sơn, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2020 Nguyễn Văn B, sinh ngày 25/5/2003 ở thôn TT1, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô BKS 36M2-1780, sau xe có chở Ngô Minh Q, sinh ngày 07/3/2006 và Lê Văn D, sinh ngày 07/10/2004 đều ở xã TT, Thiệu Hóa đi về trên đường liên xã theo hướng từ xã TV đi TT đến đoạn đường thuộc thôn LĐ, xã TV, huyện Thiệu Hóa thì gặp xe máy BKS 36FA – 5909 do anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1977 ở thôn LĐ, xã TV điều khiển đang đi ở khoảng giữa đường theo hướng ngược chiều. Thấy vậy, Nguyễn Văn B đã điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái theo hướng đi để tránh xe của anh L. Cùng lúc anh L điều khiển xe máy về phần đường bên phải theo hướng đi của mình nên dẫn đến hai xe va chạm nhau. Sau khi va chạm, xe mô tô do B điều khiển cùng 03 người ngồi trên xe văng về phía lề đường bên trái theo chiều đi của mình. Xe máy của anh L điều khiển cùng anh L ngã xuống mặt đường bê tông. Hậu quả anh Nguyễn Đình L bị thương tích nặng được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Việt Đức Hà Nội. Do thương tích nặng nên đến 05 giờ 30 phút ngày 07/02/2020 anh L đã tử vong tại nhà; Tại bản kết luận giám định pháp y số 745/GĐPY-PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Đình L: Vỡ xương hộp sọ, tụ máu màng mềm, phù não.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Cụ thể là: Đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn LĐ, xã TV, Thiệu Hóa, Thanh Hóa. Mặt đường được đổ bê tông xám trắng, đường hai chiều, mặt đường bằng phẳng, thẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Chiều rộng lòng đường là 360cm, hai bên là lề đường bằng đất đá, lề hướng tây rộng 155cm, lề hướng đông rộng

110cm. Hướng nam là hướng đi xã TV, hướng B là hướng đi xã TT. Lấy cột điện ký hiệu 6B – 9506 nằm trên ruộng gần lề đường bên phải theo hướng đi xã TT làm mốc chuẩn, lấy mép đường bên phải hướng đi xã TT làm mép chuẩn. Vị trí 01 xe mô tô BKS 36M2 – 1780 màu đỏ loại xe YAMAHA Sirius nằm ngã nghiêng trái trên mép đường bên trái theo hướng đi xã TT, đầu xe quay hướng Đông B, đuôi xe quay hướng Tây Nam. Trục trước xe cách mốc chuẩn về hướng Tây Nam 2425cm, cách mép chuẩn 320cm, trục sau xe nằm trên lề đường bên trái hướng đi xã TT, cách mép chuẩn 440cm; Vị trí (02) dấu vết cà trượt trên mặt đường, bề mặt bám dính chất màu đen (dạng cao su), kích thước (1,5 x 1,5)cm chiều hướng từ TT đi TV. Đầu vết cách mép chuẩn 332cm, cách trục trước xe 36M2 – 1780 là 162cm. Cuối vết cách mép chuẩn 330cm, cách trục trước xe 36FA – 5909 là 64cm về phía Tây B; Vị trí (03 ) một xe máy BKS 36FA – 5909 màu xanh dương, nằm ngã nghiêng trái trên mặt đường bên trái theo hướng đi TT. Đầu quay hướng đi TT, đuôi xe quay hướng đi TV. Trục trước cách mép chuẩn 295cm, trục sau cách mép chuẩn 205cm; Vị trí (04) dấu vết máu màu đỏ tươi dạng dòng chảy trên mặt đường kích thước (35 x 24)cm. Tâm vết máu cách mép chuẩn 130cm về phía Tây, cách trục sau xe (3) về phía Đông B 125cm; vị trí (05) dấu vết cà trượt trên mặt đường, chiều hướng từ TT đi TV, kích thước (30 x 0,5)cm. Đầu vết cách mép chuẩn là 265cm, cách trục trước xe (3) 70cm về phía Đông Nam, cuối vết cách mép chuẩn 260cm.

Ngày 06/02/2020 CQCSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 106/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết cơ học trên phương tiện xe máy BKS 36FA-5909 và xe mô tô BKS 36M2-1780. Ngày 17/02/2020 Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã có kết luận giám định số 177/PC09 kết luận như sau:

1) Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má phải lớp trước tương ứng hàng số “2.25-17” xe gắn máy BKS 36FA – 5909 (ảnh 6, 7) với mặt trước ngoài bên bàn phanh, mặt ngoài bên phải lồng máy xe mô tô BKS 36M2 – 1780 (ảnh 21, 22, 23).

2) Tại thời điểm va chạm xe gắn máy BKS 36FA – 5909 có hướng chuyển động ngược chiều, chệch từ trái sang phải so với hướng chuyển động của xe mô tô BKS 36M2 – 1780.

3) Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt trên mặt đường (2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã TT đi xã TV.

4) Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

5) Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe gắn máy BKS 36FA – 590 và xe mô tô BKS 36M2 – 1780 với phương tiện khác tại thời điểm xảy ra va chạm.

Lời khai của người làm chứng: Ngô Minh Q và Lê Văn D là hai người ngồi sau xe Nguyễn Văn B điều khiển cũng khai nhận khi tham gia giao thông cả ba người đều không đội mũ bảo hiểm, nhìn thấy xe anh L không đội mũ bảo hiểm

đang điều khiển xe đi giữa đường, B đang đi phần đường bên phải theo hướng đi. Khi khoảng cách hai xe khoảng 3m – 4m thì B đánh lái điều khiển xe sang bên trái theo hướng đi xã TT, lúc này anh L cũng đánh lái sang phần đường bên phải theo hướng đi của anh L nên hai xe đã va chạm nhau.

Xe máy BKS 36FA – 5909 bị hư hỏng, thiệt hại của chiếc xe là 955.000đ

Về phần dân sự: Bị cáo chưa bồi thường gì cho gia đình người bị hại. Đại diện cho gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm: Mai táng phí 15.000.000đ, tiền thuê xe đi Bệnh viện Thanh Hóa và Việt Đức Hà Nội và chi phí cứu chữa 9.730.900đ, tiền tổn thất tinh thần 70 tháng lương tối thiểu 1.490.000.000đ x 70 = 104.300.000đ, chi phí sửa chữa xe 955.000đ; tiền trợ cấp cho các con anh L là cháu Nguyễn Đình Tuấn sinh ngày 05/01/2007, cháu Nguyễn Thị Nga sinh ngày 16/6/2008, cháu Nguyễn Đình Sơn sinh ngày 22/11/2011 mỗi cháu mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi các con anh L đủ 18 tuổi; bố anh Nguyễn Đình L hiện đã hơn 80 tuổi có 06 người con nên gia đình không yêu cầu trợ cấp nuôi D. Tổng cộng 129.895.900đ (Một trăm hai mươi chín triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn chín trăm đồng) chưa tính tiền cấp D cho các con anh L. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định của pháp luật về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS - TH ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 2 điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn B từ 30-36 tháng tù. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu về bồi thường thiệt hại của đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo: Đồng ý với việc truy tố và xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn B, bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn phần án phí dân sự cho bị cáo, xem xét hoàn cảnh của bị cáo để xem xét mức bồi thường thiệt hại cho phù hợp theo quy định.

Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với việc truy tố và xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn B. Do người bị hại đã mất, vợ của người bị hại đã mất trước đó, hiện còn 03 con nhỏ đang ở tuổi ăn học, hoàn cảnh rất khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về bồi thường của đại diện hợp pháp của người bị hại, đề nghị xử lý nghiêm về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người làm chứng, kết luận giám định pháp y, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ án các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, Bị cáo Nguyễn Văn B, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 36M2-1780 dung tích xi lanh 110cm<sup>3</sup>, chở 03 người trên đường liên xã theo hướng từ xã TV đi TT đến đoạn đường thuộc thôn LĐ, xã TV, huyện Thiệu Hóa thì gặp xe máy BKS 36FA – 5909 do anh Nguyễn Đình L đi ngược chiều, do không làm chủ được tốc độ, đi lấn phần đường dẫn đến va chạm mạnh vào xe của anh Nguyễn Đình L; Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ hậu quả là anh Nguyễn Đình L chết do chấn thương sọ não. Bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông nhưng không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông, không có giấy phép lái xe, trở ba người, đi lấn phần đường; Mặc dù hậu quả xảy ra dẫn đến việc anh Nguyễn Đình L chết bị cáo không mong muốn nhưng lỗi thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn khi tham gia giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; Hành vi đó phải được xử lý để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử mức án phạt tù đối với bị cáo, vì vấn đề bồi thường thiệt hại bị cáo, gia đình bị cáo không

có thiện chí bồi thường cho người bị hại, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo ít; Cần thiết phải cách L bị cáo một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, xử lý nghiêm trong vụ án. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 08 tháng 10 ngày, đang ở tuổi vị thành niên, nên được áp các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại các điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự (Nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định) để xem xét khi xử lý. Nên xem xét cho bị cáo một mức án phạt tù thấp, để bị cáo thấy được sự khoan H của pháp luật, để bị cáo yên tâm cải tạo, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Các vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 36M2 – 1780 do Nguyễn Văn B điều khiển, chủ xe là anh Ngô Văn Q bố của Ngô Minh Q. Qua điều tra xác định được vào tối ngày 04/02/2020 anh Q đi ăn cỗ đám cưới về thì để xe mô tô BKS 36M2 – 1780 ở trong nhà. Đến sáng ngày 05/02/2020 Ngô Minh Q là con trai anh đã tự ý lấy xe mô tô đi, anh Q không biết, do đó anh Ngô Văn Q không phải chịu trách nhiệm về việc giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Hiện anh Q đã nhận được xe, đối với thiệt hại của xe BKS 36M2 – 1780 anh Q không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi giao xe mô tô BKS 36M2 – 1780 của Ngô Minh Q cho Nguyễn Văn B điều khiển, tại thời điểm giao xe Q chưa đủ 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 Bộ luật hình sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông”.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Thấy rằng sau khi xảy ra va chạm giao thông anh Nguyễn Đình L phải đi điều trị, tại Bệnh Viện Đa khoa Thanh Hóa và Bệnh Viện Việt Đức 02 ngày thì chết. Bị cáo có hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của anh L nên phải bồi thường thiệt hại.

Tại tòa bị cáo đề nghị giải quyết theo pháp luật; Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường theo đơn yêu cầu; đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chi phí sửa xe 955.000đ theo kết quả định giá thiệt hại xe nên chấp nhận;

Đối với khoản tiền viện phí, chi phí ở Bệnh Viện Đa khoa Thanh Hóa và Bệnh Viện Việt Đức, có hóa đơn chứng từ hợp lệ là 970.900đ, tiền công chăm sóc, phục vụ bệnh nhân 02 ngày 02 người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu 1.000.000đ, đây là chi phí hợp lý cần thiết cho việc cứu chữa nên chấp nhận.

Về khoản thuê xe đi cấp cứu, chữa bệnh đi và về, thuê xe khách đi Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa đi và về 780.000đ x 2 = 1.560.000đ, Tiền thuê xe đi Bệnh viện Việt Đức Hà Nội đi và về 3.100.000đ x 2 = 6.200.000đ, đây là chi phí thực tế, có hợp đồng thuê xe nên chấp nhận.

Về khoản tiền mai táng phí yêu cầu 15.000.000đ tuy không có hóa đơn chứng từ, nhưng đây là chi phí hợp lý, thực tế, phù hợp với phong tục tập quán tại địa phương, mức mai táng phí 15.000.000đ là phù hợp nên chấp nhận.

Tiền tổn thất về tinh thần, thấy rằng anh Nguyễn Đình L bị chết, vợ anh L đã mất trước đó, anh L còn 03 con nhỏ không người chăm sóc, các con anh L và

người thân thích tổn thất tinh thần rất lớn, nên chấp nhận bồi thường khoản này 70 tháng lương cơ sở, thành tiền 1.490.000đ x 70 = 104.300.000đ; anh L còn 03 con nhỏ là Nguyễn Đình Tấn sinh ngày 05/01/2007, Nguyễn Thị Nga sinh ngày 16/6/2008, Nguyễn Đình Sơn sinh ngày 22/11/2011 không nơi nương tựa, theo quy định bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo phải có trách nhiệm cấp D nuôi các con của anh L cho đến khi các con anh L thành niên, khoản này mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000đ/tháng là phù hợp nên chấp nhận.

Ngoài ra anh L còn bố đẻ là ông Nguyễn Đình Soi năm nay đã hơn 80 tuổi, đại diện hợp pháp không yêu cầu cấp D nuôi ông Soi là tự nguyện nên chấp nhận.

Như vậy tổng số tiền được chấp nhận làm tròn là: 129.986.000(Một trăm hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng), ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị cáo phải có trách nhiệm cấp D nuôi các con của anh L cho đến khi các cháu thành niên, mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000đ/tháng. Người đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu trách nhiệm thanh toán số tiền 129.986.000(Một trăm hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại và thanh toán tiền cấp D nuôi con của anh L, trừ trường hợp bị cáo sau này có tài sản riêng để thi hành án các khoản phải thanh toán.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xe máy BKS 36FA – 5909 bị hư hỏng, ngày 21/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng số 292/QĐ-ĐTTH trả lại xe máy BKS 36FA – 5909 cho gia đình anh L . và trả lại xe mô tô BKS 36M2 – 1780 cho anh Ngô Văn Q là chủ sở hữu xe là phù hợp.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, người đại diện hợp pháp của bị cáo là cá nhân hộ nghèo, cận nghèo có đơn xin miễn phần án phí, theo quy định tại đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn phần án phí Dân sự sơ thẩm cho người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự.

Buộc Người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Văn Niêm và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 129.986.000(Một trăm hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng) cho các con của anh Nguyễn Đình L, ngoài ra buộc người đại diện hợp pháp của bị cáo có trách nhiệm cấp D nuôi các con của anh L là Nguyễn Đình Tấn sinh ngày 05/01/2007, Nguyễn Thị Nga sinh ngày 16/6/2008, Nguyễn Đình Sơn sinh ngày 22/11/2011 mỗi tháng

mỗi cháu 1.500.000đ/tháng cho đến khi các cháu thành niên. Trường hợp bị cáo sau này có tài sản riêng để thi hành án các khoản phải thanh toán thì bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền phải trả, khoản tiền cấp D cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người đại diện hợp pháp của bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo phải nộp thay bị cáo. Miễn phần án phí Dân sự sơ thẩm cho người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về Q kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có Q kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Ông Q có Q kháng cáo bản kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo.
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Văn Đạt**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Lê Dũng Tấn**

**Lê Minh Nhân**

**Hoàng Văn Đạt**